TCVN **TIÊU CHUẨN QUỐC GIA**

TCVN 12063:2017
ISO 10874:2009

THẢM TRẢI SÀN ĐÀN HỒI, DỆT VÀ LAMINATE - PHÂN LOẠI

Resilient, textile and laminate floor coverings -- Classification

HÀ NỘI - 2017

Lời nói đầu

TCVN 12063:2017 hoàn toàn tương đương với ISO 10874:2009

TCVN 12063:2017 do Ban kỹ thuật tiêu chuẩn quốc gia TCVN/TC 219 *Thảm trải sàn* biên soạn, Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng thẩm định, Bộ Khoa học và Công nghệ công bố.

Thảm trải sàn đàn hồi, dệt và laminate – Phân loại

Resilient, textile and laminate floor coverings – Classification

1 Phạm vi áp dụng

Tiêu chuẩn này qui định hệ thống phân loại thảm trải sàn đàn hồi, dệt và laminate. Việc phân loại dựa trên các yêu cầu thực tế đối với các khu vực và cường độ sử dụng và có liên quan đến các yêu cầu được qui định trong tiêu chuẩn phù hợp cho mỗi loại thảm trải sàn.

Tiêu chuẩn này cũng dùng để đưa ra hướng dẫn cho nhà sản xuất, nhà quản lý và người tiêu dùng để họ có thể chọn loại thảm trải sàn phù hợp với khu vực sử dụng bất kỳ biết trước hoặc phòng cụ thể.

2 Giải thích hệ thống phân loại

Các khu vực sử dụng khác nhau được qui định trong Bảng 1. Các nhóm thảm được phân loại theo cường độ sử dụng.

Nhà quản lý phải quyết định thảm trải sàn thuộc cấp cao hơn hoặc cấp thấp hơn so với cấp được khuyến nghị là phù hợp.

Ngoài việc phân loại theo cường độ sử dụng, các tính chất khác phải được xem xét và được qui định trong các yêu cầu kỹ thuật của sản phẩm do nhà sản xuất đưa ra.

Sự mòn và ngoại quan của thảm trải sàn chịu tác động bởi các tiêu chuẩn lắp đặt và bảo trì, điều kiện của sàn lót và kiểu sử dụng (loại giầy dép, mật độ đi lại cao,...). Các yếu tố này phải được tính đến khi sử dụng hệ thống phân loại này.

Bảng 1 – Phân loại

Loại	Biểu tượng	Cường độ sử dụng	Mô tả
		Trong nhà	**Khu vực được xem xét để sử dụng trong nhà**
21		Vừa phải/nhẹ	Khu vực được sử dụng ít hoặc sử dụng gián đoạn
22	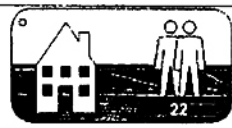	Chung/trung bình	Khu vực được sử dụng trung bình
22+		Chung	Khu vực được sử dụng trung bình đến nhiều
23		Nhiều	Khu vực được sử dụng nhiều
Thương mại			**Khu vực được xem xét để sử dụng nơi công cộng và thương mại**
31		Vừa phải	Khu vực được sử dụng ít hoặc sử dụng gián đoạn
32	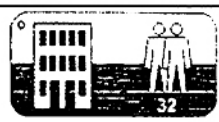	Chung	Khu vực được sử dụng trung bình
33		Nhiều	Khu được sử dụng nhiều
34		Rất nhiều	Khu vực được sử dụng với cường độ mạnh
Công nghiệp nhẹ			**Khu vực được sử dụng trong công nghiệp nhẹ**
41		Vừa phải	Khu vực được sử dụng cho công việc chủ yếu là cố định và đôi khi sử dụng phương tiện vận chuyển nhẹ
42	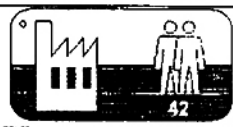	Chung	Khu vực làm việc chủ yếu là đứng và/hoặc có xe đi lại
43		Nhiều	Khu vực công nghiệp nhẹ khác

Thư mục tài liệu tham khảo

[1] EN 685, Resilient, textile and laminate floor coverings – Classification